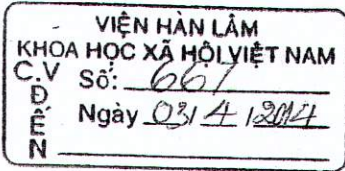


**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

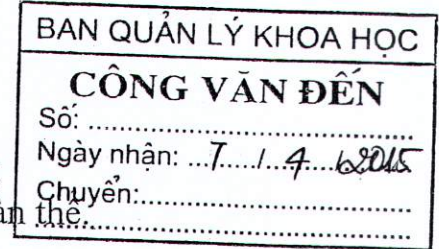
Số: 1029 /BTNMT-KH

V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2016 của các Bộ, ngành

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2015



Kính gửi: - Các Bộ, ban, ngành Trung ương;  
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể.



Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30 tháng 3 năm 2010 của liên Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2016 của các Bộ, ban, ngành Trung ương và cơ quan Trung ương của các đoàn thể (sau đây gọi tắt là Bộ, ngành) như sau:

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN  
NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG NĂM 2014 VÀ NĂM 2015**

**1. Đánh giá tình hình quản lý môi trường theo thẩm quyền, chức năng của Bộ, ngành**

- Tình hình triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học và các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao theo các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành; lồng ghép nội dung, yêu cầu bảo vệ môi trường vào trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển ngành, lĩnh vực; xây dựng, trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; thông tin, truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức về môi trường; phối hợp trong công tác quản lý môi trường; tổ chức bộ máy và năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, bảo vệ môi trường.

- Đánh giá tình hình triển khai, thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; đánh giá các chỉ tiêu môi trường trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đánh giá tình hình triển khai Quyết định số 58/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2008 về việc hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm giảm thiểu suy thoái môi trường cho một số đối tượng thuộc khu vực công ích và Quyết định số

38/QĐ-TTg ngày 05 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2008.

## **2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường và sử dụng ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2014 và năm 2015**

- Tình hình thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2014 và ước thực hiện năm 2015: nêu cụ thể danh mục các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường và kinh phí đã bố trí để thực hiện; đơn vị thực hiện và kết quả, sản phẩm của các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường đã triển khai thực hiện; số kinh phí đã giải ngân đến ngày 30 tháng 6 năm 2015 (theo mẫu gửi kèm tại Phụ lục 1).

- Dự kiến mức độ hoàn thành kế hoạch năm 2015.

- Phân tích, đánh giá các mặt thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

## **3. Kiến nghị và đề xuất**

Qua việc thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2014 và năm 2015; trên cơ sở đánh giá, phân tích ở phần 1 và phần 2 nêu trên, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động quản lý và sử dụng ngân sách sự nghiệp môi trường và các kiến nghị, đề xuất khác.

### **Phần thứ hai**

## **KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG NĂM 2016**

Nội dung của kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2016 gồm hai phần: phần thứ nhất về dự án, nhiệm vụ trọng điểm, cấp bách; phần thứ hai về các dự án, nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng.

### **1. Các dự án, nhiệm vụ trọng điểm, cấp bách tập trung vào những nội dung sau:**

- Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; rà soát các tiêu chuẩn môi trường hiện hành, xây dựng quy chuẩn kỹ thuật môi trường; xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật môi trường; xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường; Xây dựng cơ chế chính sách và nâng cao năng lực phòng ngừa, giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng chất thải, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học; áp dụng các công cụ kinh tế trong hoạt động bảo vệ môi trường.

- Triển khai, thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Triển khai, thực hiện Chiến lược Bảo vệ môi trường Quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ

bảo vệ môi trường do Bộ, ngành chủ trì thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Phòng ngừa, xử lý ô nhiễm môi trường ở những điểm nóng, bức xúc, trong đó tập trung xử lý các cơ sở công ích gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý ô nhiễm nguồn nước, đặc biệt ở các lưu vực sông Cầu, sông Nhuệ - Đáy, hệ thống sông Đòng Nai, nơi phát sinh dịch bệnh; xử lý chất thải rắn ở các đô thị, khu công nghiệp, xử lý ô nhiễm môi trường các làng nghề, khu dân cư tập trung; kiểm soát việc sản xuất, nhập khẩu và sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hóa học dùng trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; kiểm soát việc nhập khẩu phế liệu, máy móc, thiết bị đã qua sử dụng.

## **2. Các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng**

Ngoài các nhiệm vụ, dự án nêu trong mục 1, các Bộ, ngành chủ động bố trí kế hoạch thực hiện các nội dung sau:

- Đánh giá tình hình ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường trong phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực.

- Xây dựng và duy trì hoạt động hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường quốc gia; hệ thống thông tin cảnh báo môi trường cộng đồng.

- Quan trắc môi trường từ hoạt động của ngành, lĩnh vực quản lý; bảo đảm hoạt động của mạng lưới quan trắc môi trường theo Quyết định số 16/2007/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia đến năm 2020.

- Xây dựng báo cáo đánh giá môi trường chiến lược; lồng ghép nội dung, yêu cầu bảo vệ môi trường vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển ngành, lĩnh vực.

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện các điều ước quốc tế liên quan đến bảo vệ môi trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày môi trường Thế giới, Ngày Đa dạng sinh học quốc tế, Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn.

## **3. Yêu cầu**

- Kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường là một bộ phận và được tổng hợp chung trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2016 của các Bộ, ngành.

- Các dự án, nhiệm vụ (bao gồm cả hoạt động quan trắc môi trường, hỗ trợ mua sắm các trang thiết bị nhỏ lẻ, vật tư hóa chất để đảm bảo duy trì hoạt động quan trắc) phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có thuyết minh đề cương gửi kèm, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên và theo các biểu mẫu hướng dẫn ở các phụ lục kèm theo (báo cáo sử dụng phông chữ Time New Roman, Phụ lục trên Excel).

- Sử dụng ngân sách sự nghiệp môi trường đúng mục đích, chi tiêu đúng chế độ và có hiệu quả; tuân thủ các thủ tục, quy định nêu trong Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30 tháng 3 năm 2010 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường.

- Đối với các dự án xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định số 58/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2008, Quyết định số 38/2011/QĐ-TTg ngày 05 tháng 7 năm 2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/2008/QĐ-TTg và Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2010 đề nghị gửi hồ sơ đầy đủ theo quy định tại Quyết định và định kỳ báo cáo hàng năm gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường tình hình bố trí kinh phí và kết quả thực hiện dự án hỗ trợ.

#### **4. Tiến độ xây dựng kế hoạch**

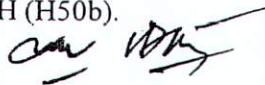
- Trước ngày 15 tháng 7 năm 2015: các Bộ, ngành gửi văn bản đăng ký kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2016 theo mẫu Bảng tổng hợp và Thuyết minh đề cương nhiệm vụ, dự án tại các phụ lục kèm theo gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường với số lượng 03 bản. Đồng thời gửi file điện tử công văn và phụ lục đính kèm vào địa chỉ email: [yukehoach@monre.gov.vn](mailto:yukehoach@monre.gov.vn)

- Từ ngày 20 tháng 7 đến ngày 15 tháng 8 năm 2015: Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức trao đổi về kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2016 với các Bộ, ngành. Lịch làm việc do Bộ Tài nguyên và Môi trường sắp xếp và thông báo cụ thể sau.

Mọi vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị liên hệ về Bộ Tài nguyên và Môi trường để phối hợp giải quyết kịp thời, theo địa chỉ: Vụ Kế hoạch, Bộ Tài nguyên và Môi trường, số 10, Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội; số điện thoại: 04.37956868 (số lẻ 6768; 1219) và fax: 04.38359221./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Bùi Cách Tuyến;
- TT Chu Phạm Ngọc Hiền;
- Ủy ban KHCN&MT của Quốc hội;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư (để phối hợp);
- Các đơn vị: Vụ TC; TCMT;
- Lưu: VT, KH (H50b).



**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Minh Quang**





Bộ, ngành:.....

**THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN  
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2016  
TỪ NGUỒN SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Công văn số ....., ngày ... tháng ... năm 2015 của .....) )

1. Tên nhiệm vụ, dự án, đề án:
2. Quản lý dự án:
  - Cơ quan quản lý:
  - Cơ quan chủ trì:
  - Cơ quan phối hợp:
3. Thời gian thực hiện
4. Dự kiến kinh phí
5. Các căn cứ pháp lý và sự cần thiết phải thực hiện dự án
6. Mục tiêu của dự án
7. Phạm vi, quy mô của dự án
8. Địa điểm thực hiện dự án
9. Phương pháp thực hiện dự án
10. Nội dung thực hiện dự án
11. Tiến độ thực hiện dự án
12. Dự kiến kết quả sản phẩm, địa chỉ bàn giao sử dụng
13. Dự toán chi tiết kinh phí thực hiện dự án

**Đơn vị đăng ký dự án**

(Ký tên, đóng dấu)